

Chỉ tiêu

Những chỉ tiêu kinh tế của Việt Nam cho năm 2002 như sau:

- Tốc độ tăng GDP 7-7,3% .
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 14%, nông nghiệp 4,2% trong đó nông nghiệp 2,5%, lâm nghiệp 3% thủy sản 12,5%. Các ngành dịch vụ tăng 6,8-7% .
- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 10% đạt 17,2 tỷ USD .
- Giá tăng 3-4% .
- Bội chi nhà nước không quá 5% GDP .
- Tạo việc làm cho thêm 1,4 triệu lao động.

Ưu điểm của kế hoạch đề ra là tăng mức đầu tư lên đến 32% GDP, vượt hơn 2% số 30% là số cần thiết để thực hiện được giai đoạn cất cánh. Cũng cần nhắc đây là lần đầu tiên Tổng đầu tư Việt Nam được kế hoạch hóa cao như trên.

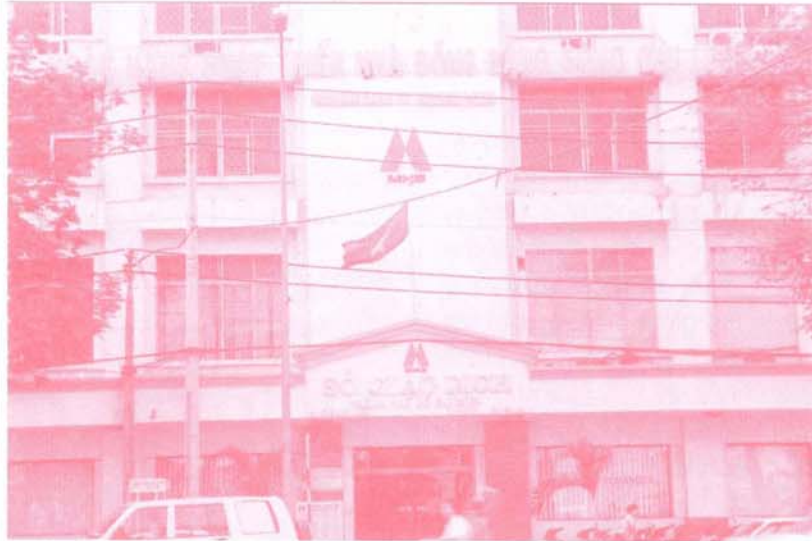
Để đạt mức phát triển cao hơn**1. Chỉ tiêu giá**

Đây là một chỉ tiêu hợp lý, vì các cơ quan tiền tệ quốc tế cho biết ở những nước có mức tăng giá như trên thì guồng máy kinh tế hoạt động tốt, các doanh nghiệp đạt lợi nhuận cao, còn ở những nước giá có chỉ số âm hay giá tăng trên 6-7% -10% năm thì mức phát triển kinh tế kém. Tuy nhiên, đây là chỉ tiêu mà mấy năm vừa qua, không có năm nào đạt được. Có 2 biện pháp có khả năng giúp cho nhà nước đạt được kết quả trên :

- hoặc là tăng lương cho cán bộ công nhân viên. Mức lương cán bộ công nhân viên hiện nay thấp hơn nhiều các công nhân làm cho các cơ quan hay xí nghiệp nước ngoài. Vậy nên tăng lương để giữ các người có khả năng làm việc cho các cơ quan chính phủ và các doanh nghiệp quốc doanh. Mặt khác, khi GDP được nâng cao, thì đồng lương phải tăng tương ứng thì mới giải quyết được đầu ra cho các doanh nghiệp.

- hoặc tăng đầu tư thêm nhiều qua các dự án ứng vốn để kích cầu. Cho lưu hành thêm giấy bạc và ứng các số tiền tân tạo này cho các doanh nghiệp quốc doanh để công nghiệp hoá, là một biện pháp vừa tạo ra việc tăng giá (khối tiền tăng kéo giá tăng), vừa không đòi hỏi dân chúng phải đóng góp thất lưng buộc bụng, vừa đầu tư được bằng nội lực quốc gia không phải vay mượn nước ngoài.

- tốt nhất là áp dụng song song cả 2 biện pháp tăng lương và đại đầu tư tự quỵ khiếm hụt ngân sách quốc gia sẽ đạt



Ảnh Hoàng Tuấn

Kế hoạch kinh tế năm 2002

TS. LÊ KHOA

được tác dụng phối hợp và đạt được mục tiêu làm tăng giá 3-4% năm, tạo nguồn vốn dồi dào phát triển kinh tế, giải quyết đầu ra cho thị trường.

2. Dự án kích cầu

Nên làm những dự án có thể hoàn thành với các phương tiện còn dư thừa trong nước : như dự án xây dựng nhà bán góp cho cán bộ công nhân viên, nhà tránh lũ tại ĐBSCL, với số sắt thép và ciment tồn đọng và nhân công chưa có việc làm, với tiền được lưu hành thêm như đã trình bày trên.

Chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp

Chính sách tăng giá sản xuất nông khoáng sản để xuất khẩu chỉ có giá trị thời gian, khi giá nông khoáng sản còn khá cao và người sản xuất thu được lợi nhuận trên thị trường. Năm 2001 giá các nông khoáng sản đã xuống quá thấp và nước ta đã thiệt hại hàng nhiều tỷ USD so với giá năm 1999, khi cà phê còn có giá 1700 USD tấn. Chính phủ đã có một

số chương trình chuyển đổi sản xuất : bớt trồng lúa, cà phê, trồng thêm các cây con còn thiếu và có khả năng xuất khẩu với giá còn cao. Năm 2002 cần đẩy mạnh thêm các biện pháp trên, làm thêm một số dự án mới, tỷ như trồng 100.000-200.000 ha chuối để xuất khẩu ở đồng bằng sông Hồng, thực hiện dự án trồng cây cọ dầu, ca cao...

Tuy nhiên, điều khẩn cấp là công nghiệp hoá nông nghiệp Việt Nam : như làm các nhà máy vỏ lốp xe, nhà máy biến chế khoai mì v.v... Và tại sao chúng ta cứ phải tăng giá sản xuất nông khoáng sản, khi những thứ ấy không có giá cao trên thị trường, và không mạnh dạn tự sản xuất lấy xe gắn máy, ô tô, ti vi màu trong khi chúng ta chủ trương công nghiệp hoá, hiện đại hoá ? Tín dụng ngân hàng làm sao chỉ quanh quẩn trong các việc tài trợ nông sản lỗ vốn mà không mạnh dạn cấp hàng tỷ đồng cho việc sản xuất các mặt hàng công nghiệp có giá cao, bán chạy trên thị trường trong nước như người Nhật đã làm? ■